



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN TÂY NGUYÊN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2013



Add: 114 Trường Chinh, Tp.Pleiku - Gia Lai. Tel: 0592 222170 - Fax: 0593 748113
Website: www.ticcom.com.vn - Email: ctctic@yahoo.com

MỤC LỤC

- I. THÔNG TIN CHUNG
- II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM
- III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY
- V. QUẢN TRỊ CÔNG TY
- VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2013

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN TÂY NGUYÊN

Tay Nguyen Electricity investment joint stock company

Tên viết tắt: TIC - Mã chứng khoán: TIC

Ổn định – Phát triển – Hội nhập

I. THÔNG TIN CHUNG :

1. Thông tin khái quát :

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ĐIỆN TÂY NGUYÊN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số : 5900328272
- Vốn điều lệ : 246.569.880.000 đồng
- Địa chỉ : 114 Trường Chinh, phường Phù Đổng, Tp.Pleiku, Gia Lai
- Số điện thoại : 059.2222.170 Số fax : 059.3748.113
- Website : ticcom.com.vn Email : ctcptic@yahoo.com

2. Quá trình hình thành và phát triển

a) Quá trình hình thành :

Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên, tên viết tắt là TIC, được thành lập ngày 12/11/2004 từ việc cổ phần hóa Nhà máy thủy điện IaĐrăng 1 theo quyết định số 1188/QĐ-CT ngày 23 tháng 9 năm 2004 của Chủ tịch UBND tỉnh Gia Lai với số vốn điều lệ 2 tỷ đồng.

Tên gọi ban đầu là Công ty Cổ phần IaĐrăng.

Năm 2007, Công ty cổ phần IaĐrăng đổi tên thành Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên.

b) Quá trình phát triển

Ngay trong buổi đầu hình thành khởi nghiệp, Công ty đã xác định chiến lược để *phát triển* phải thông qua *đẩy mạnh đầu tư*; trước hết là đầu tư vào các dự án thủy điện vì có lợi thế là tận dụng điều kiện tài nguyên, thổ nhưỡng thuận lợi ở địa phương và

phù hợp khả năng ngành nghề của đơn vị.

Trong thời điểm ban đầu, các nguồn thủy điện chưa được các nhà đầu tư khác quan tâm nhiều thì đối với TIC là cơ hội để đầu tư thuận lợi với giá thành thấp.

Thực hiện kế hoạch nói trên, TIC đã ký hợp đồng nguyên tắc với Công ty Điện Gia Lai (GEC) cùng hợp tác góp vốn để đầu tư xây dựng các dự án thủy điện vừa và nhỏ. Đây là tiền đề cho việc liên doanh hợp tác đầu tư cho đến ngày hôm nay.

Là doanh nghiệp thành lập chưa lâu nhưng do đi đúng hướng, Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên đã có những bước phát triển đột phá nhanh và quan trọng. Từ năm 2006 đến 2011 tốc độ tăng trưởng của công ty là rất cao; doanh thu và lợi nhuận sau thuế tăng 5-6 lần so năm 2006.

Từ năm 2010 đến nay, do tình hình kinh tế suy thoái chung tạo nên nhiều khó khăn và rủi ro trong lĩnh vực đầu tư nên TIC đã tạm thời ngừng chưa tiếp tục đầu tư mới. Đến năm 2014 này, nền kinh tế đã nhiều chuyển biến tốt hơn, Công ty sẽ tiếp tục khởi động lại chiến lược đầu tư và bước đầu sẽ là xem xét các cơ hội khả thi trong lĩnh vực thủy điện.



Ảnh: Kiểm tra các thông số máy phát tại nhà máy thủy điện Ia Đrăng1

• DÒNG THỜI GIAN TRONG QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH PHÁT TRIỂN

➤ Năm 2004

Là năm đánh dấu bước khởi đầu quan trọng : Tháng 11/2004 Công ty được thành lập từ việc chuyển Nhà máy thủy điện Ia Đrăng1 trực thuộc Công ty Điện Gia Lai (GEC) thành **Công ty cổ phần IaĐrăng**.



Ảnh: Nhà máy IaĐrăng1- 600 KW, Sự khởi nghiệp của TIC từ năm 2004

➤ Năm 2005

Thực hiện kế hoạch phát triển thông qua đầu tư.

Tháng 4 năm 2005, TIC ký kết hợp đồng hợp tác liên doanh với Công ty Điện Gia Lai (GEC) đầu tư xây dựng 2 công trình thủy điện IaĐrăng 3 (công suất 1,6 MW) và IaMeur 3 (công suất 1,8 MW). Trong 02 nhà máy này, TIC góp 16,99 tỷ VND từ nguồn vốn góp của các cổ đông hiện hữu, chiếm trên 38,22% tổng vốn đầu tư.

Hai nhà máy thủy điện trên được xây dựng hoàn thành đúng tiến độ KH, đánh dấu bước khởi đầu suông sẻ và tốt đẹp.

Nhà máy IaĐrăng3 đã chính thức phát điện kinh doanh vào tháng 8/2005, nhà máy IaMeur 3 vào tháng 10 năm 2005.



Ảnh: Nhà máy IaĐrăng3 (1,6MW) TIC liên doanh đầu tư - hoạt động từ năm 2005



Ảnh: Nhà máy IaMeur3 (1,8MW)TIC liên doanh đầu tư - hoạt động từ năm 2005

➤ Năm 2006

- Đầu tư dự án thủy điện H'Chan (12 MW):

Công ty tiếp tục liên doanh với Công ty Điện Gia Lai (GEC) và Công ty Điện lực 3 (PC3) cùng góp vốn xây dựng nhà máy thủy điện H'Chan có công suất 12 MW. Tham gia vào dự án này, TIC đã góp 38 tỷ đồng, chiếm 32,14% tổng vốn đầu tư của công trình, nguồn từ vốn góp của các cổ đông Công ty.

Nhà máy H'Chan được xây dựng hoàn thành và đã chính thức phát điện kinh doanh đầu tháng 9 năm 2006.

Tháng 5 năm 2006 Công ty đã nâng vốn điều lệ từ 2 tỷ lên 3.698.300.000 đồng.



Ảnh: Nhà máy thủy điện H'Chan 12MW, TIC liên doanh đầu tư- hoạt động từ năm 2006

➤ Năm 2007

Để tiếp tục thực hiện đầu tư các dự án thủy điện, đòi hỏi nguồn vốn khá lớn. Được sự thống nhất của ĐHĐCĐ, Công ty đã phát hành trái phiếu chuyển đổi để huy động vốn đầu tư vào các dự án thủy điện ĐăkPiHao2, IaPuch3 và H'Mun.

- Đầu tư dự án thủy điện ĐăkPiHao2 (9 MW):

Dự án này do GEC là Chủ đầu tư trực tiếp, TIC góp vốn liên doanh. Nhà máy có công suất 9 MW với tổng vốn đầu tư 135 tỷ VND, trong đó TIC góp trên 66,2 tỷ bằng nguồn vốn trái phiếu chuyển đổi. Công trình đã thi công hoàn thành và đi vào hoạt động cuối tháng 12 năm 2007.

Tháng 8 năm 2007 Công ty đã nâng vốn điều lệ lên 60.446.120.000 đồng.



Ảnh: Nhà máy ĐăkPiHao2 công suất 9 MW, TIC liên doanh đầu tư - đưa vào hoạt động từ năm 2007

➤ **Năm 2008**

Cùng tương ứng với việc đưa nhà máy ĐăkPiHao2 vào khai thác, ngày 10/01/2008, Công ty nâng vốn điều lệ lên 125.557.100.000 đồng.

- Đầu tư dự án thủy điện IaPuch 3 (6,6 MW):

Nhà máy thủy điện này có công suất 6,6 MW với tổng vốn đầu tư 105 tỷ đồng do Công ty Điện Gia Lai là Chủ đầu tư trực tiếp; Trong đó TIC góp gần 48 tỷ đồng bằng nguồn vốn trái phiếu chuyển đổi.

Nhà máy IaPuch3 hoàn thành và đi vào hoạt động kinh doanh tháng 12 năm 2008



Ảnh: Phòng vận hành Nhà máy IaPuch3 - 6,6 MW, TIC liên doanh đầu tư, đưa vào hoạt động từ năm 2008

➤ Năm 2009

Cùng với việc đưa nhà máy IaPuch3 vào hoạt động, ngày 14/01/2009 Công ty nâng vốn điều lệ lên 165.826.000.000 đồng.

Năm 2009 Công ty vừa đẩy mạnh hoạt động sản xuất kinh doanh trên nền tảng các nhà máy đã đưa vào khai thác, vừa tiếp tục đầu tư hoàn thành 02 nhà máy thủy điện liên doanh là H'Mun và Ayun Thượng 1A đang triển khai xây dựng chưa hoàn thành.

➤ Năm 2010

Năm 2010, Công ty có thêm nhà máy thủy điện H'Mun công suất 16,2 MW mới xây dựng hoàn thành đưa vào hoạt động quý IV/2010, sau khi chuyển đổi trái phiếu của nhà máy này sang cổ phiếu, Công ty đã nâng vốn điều lệ lên 246.569.880.000 đ

Với việc đưa nhà máy H'Mun vào hoạt động, Công ty đã thực hiện thắng lợi chiến lược đầu tư 2005 - 2010.

Các dự án đầu tư đều hoàn thành như kỳ vọng ban đầu, TIC cũng đã thực hiện xong các cam kết với các trái chủ, tất cả các loại trái phiếu đều đã được chuyển đổi sang cổ phiếu. Hoàn thành kế hoạch 2005-2010 là một thắng lợi mang ý nghĩa quan trọng với Công ty, với 06 nhà máy liên doanh cùng 01 nhà máy chủ sở hữu, TIC đã có cơ sở vững vàng trong những bước tiếp theo của kế hoạch 2011-2015.



Ảnh: Đường ống áp lực & đường dây cao áp dẫn nối thủy điện H'Mun vào hệ thống điện QG

➤ Năm 2011

- Năm 2011 thời tiết có nhiều thuận lợi, lượng mưa tương đối nhiều là điều kiện tốt để các nhà máy thủy điện phát huy hết công suất. Sản lượng điện sản xuất của TIC đạt và vượt kế hoạch đã đề ra. EPS cơ bản đạt 1252 đ/cp, cổ tức thực hiện 10%

- Trong năm này nhà máy thủy điện Ayun Thượng 1A công suất 12 MW xây dựng hoàn thành đưa vào hoạt động từ quý III/2011, tuy nhiên do tình hình tài chính tiền tệ trong nước khó khăn nên Công ty không đầu tư nhiều trong nhà máy này, chỉ chiếm 0,32% tổng mức đầu tư.

➤ Năm 2012

Kinh tế vĩ mô năm 2012 tiếp tục suy thoái với lãi suất tín dụng ở mức cao, nhiều nợ xấu; thị trường chứng khoán và bất động sản suy giảm. Hầu hết doanh nghiệp SXKD trong nước gặp rất nhiều khó khăn, nhiều DN phá sản hoặc phải tái cơ cấu lại theo hướng tinh gọn và phòng thủ.

Trước tình hình đó, Công ty điều chỉnh KH là không triển khai đầu tư mới, SXKD Công ty trong năm 2012 dựa trên cơ sở các nhà máy thủy điện đang hoạt động, không có nợ vay nên công ty không bị ảnh hưởng nhiều bởi tình hình suy thoái chung.

Trong năm Công ty đã thoái vốn khỏi 02 Công ty liên kết là Công ty Ayun Thượng và Công ty Điện Cao su Gia Lai (do vốn Công ty đầu tư vào 02 Công ty này quá ít, để tập trung Công ty rút về để đầu tư mua cp quỹ)

➤ **Năm 2013**

Năm 2013 nền kinh tế chung đã có nhiều dấu hiệu phục hồi nhưng vẫn còn tiềm ẩn những rủi ro khó lường. Hầu hết doanh nghiệp SXKD trong nước gặp rất nhiều khó khăn, nhiều DN phá sản hoặc phải tái cơ cấu lại theo hướng tinh gọn.

Trong Kế hoạch SXKD năm 2013 này, TIC cũng chưa xem xét đầu tư mới mà tập trung củng cố nội tại, phát huy năng lực các nhà máy và liên doanh để tạo lợi ích cao nhất.

Kết quả năm 2013, Công ty đã hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu cơ bản kế hoạch đề ra. Tổng doanh thu cả năm được 39,687 tỷ đạt 108,1% KH, lợi nhuận sau thuế là 29,44 tỷ đạt 112,4% KH, cổ tức dự kiến thực hiện 13% tăng 1% so chỉ tiêu KH.

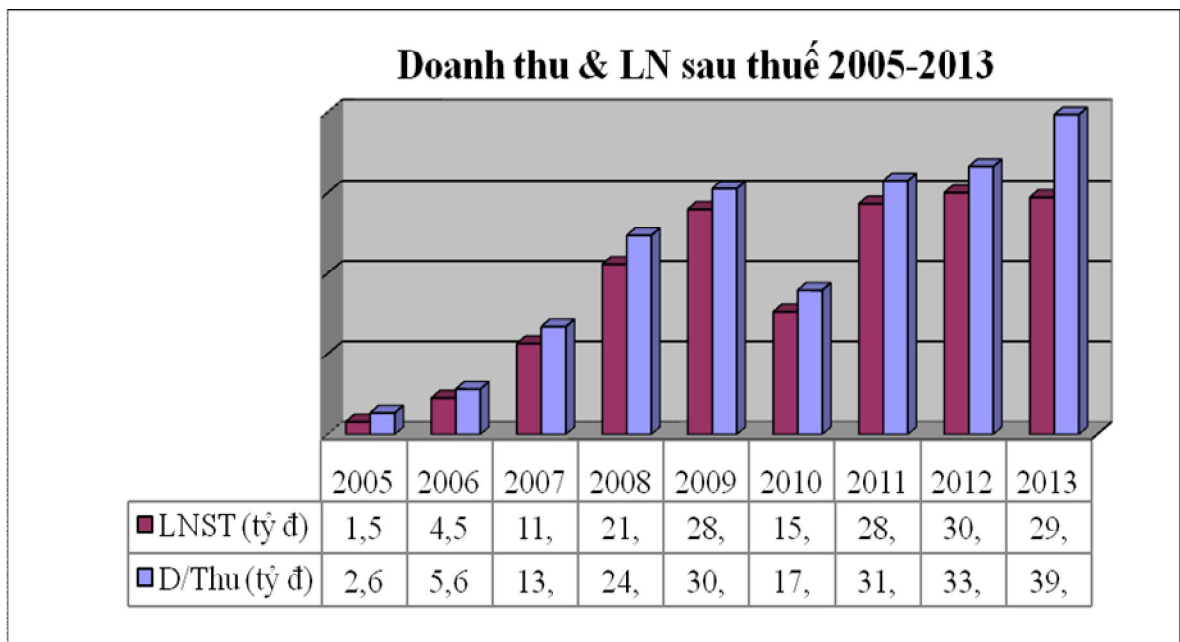
Tính đến ngày 31/12/2013, Công ty có vốn điều lệ trên 246 tỷ đồng, sở hữu 01 nhà máy và liên doanh 06 nhà máy thủy điện khác với tổng công suất chung 47,8 MW trong đó phần TIC chiếm 35,28% vốn tương đương năng lực 17 MW. Giá thành đầu tư b/q 14 tỷ đồng / 01 MW.

Hình ảnh tại Đại hội cổ đông ngày 18/4/2013





Biểu đồ tăng trưởng Doanh thu và lợi nhuận sau thuế từ 2005 – 2013



→ Doanh thu 2013 bằng 118,9% năm 2012 và tăng hơn gần 15 lần năm 2005.

→ Lợi nhuận sau thuế 2013 tương đương năm 2012 và tăng gấp 19 lần năm 2005.

c) Một số sự kiện quan trọng

Ngày 12 tháng 10 năm 2009, cổ phiếu Công ty cổ phần đầu tư Điện tây Nguyên đã chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán TIC.

Ngày 30/9/2009 Công ty chuyển trụ sở mới: từ 254 Trường Chinh về tại địa chỉ 114 Trường Chinh, phường Phù Đổng, thành phố Pleiku, Gia Lai.

Ngày 01 tháng 9 năm 2010, vốn điều lệ của Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên tăng từ 165,826 tỷ đồng lên 246.569.880.000 đồng theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 59 00 32 82 72 do Sở kế hoạch và đầu tư tỉnh Gia Lai cấp.

Ngày 29 tháng 10 năm 2010, Công ty đã niêm yết bổ sung 8.074.388 cổ phiếu TIC (từ nguồn 3% cổ phiếu thưởng và trái phiếu chuyển đổi dự án thủy điện H'Mun).





Ảnh: Cổ phiếu TIC chào sàn phiên đầu tiên ngày 12/10/2009

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

a) Ngành nghề kinh doanh :

- Sản xuất điện năng, kinh doanh bán điện
- Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện vừa và nhỏ
- Xây lắp đường dây và trạm biến áp từ 35 Kv trở xuống
- Kinh doanh dịch vụ thiết bị kỹ thuật điện
- Xây dựng công trình thủy lợi
- Xây dựng công trình giao thông
- Trồng cây cao su, SX các sản phẩm từ cao su
- Các hoạt động hỗ trợ khác

b) Địa bàn kinh doanh :

Các nhà máy thủy điện do TIC quản lý và các nhà máy hợp tác liên doanh đều nằm trong địa bàn tỉnh Gia Lai.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

a) Mô hình quản trị :

- Công ty tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, có tư cách pháp nhân độc lập, không có công ty con trực thuộc.

Công ty có 02 ngành nghề kinh doanh chính là: thủy điện (SXKD điện năng) và đầu tư tài chính (đầu tư liên doanh).

- Tính đến 31/12/2013, TIC quản lý trực tiếp nhà máy thủy điện IaĐrăng 1 và liên doanh 6 nhà máy khác.

- Vốn đầu tư liên doanh chủ yếu góp vào Công ty CP Điện Gia Lai (GEC), GEC vừa là Công ty mẹ, là đơn vị sáng lập TIC, đồng thời là cổ đông chiến lược chính của TIC. Đến ngày 20/03/2014, GEC chiếm 58,84% vốn điều lệ và 65,11% vốn cổ phiếu lưu hành của TIC.

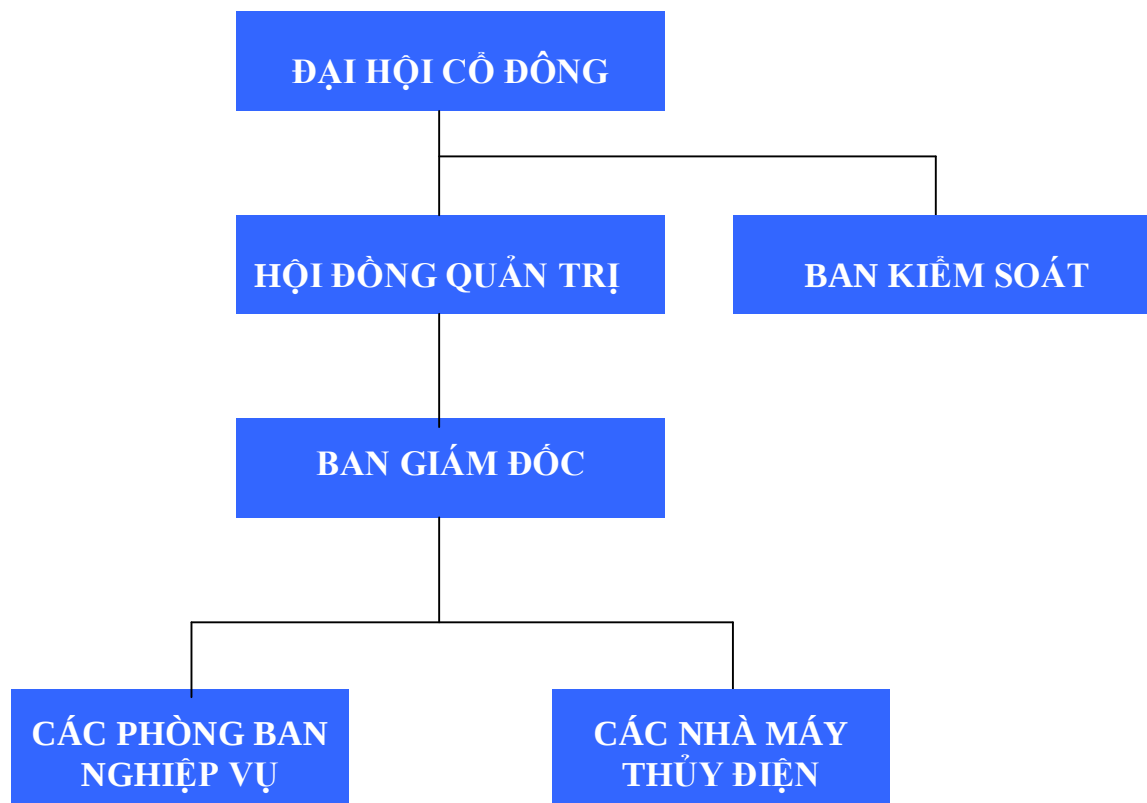
Việc quản trị nguồn vốn liên doanh được thực hiện theo *Hợp đồng Liên doanh*. Theo đó liên doanh thống nhất giao cho Công ty CP Điện Gia Lai (GEC) là đơn vị đại diện quản lý các nhà máy liên doanh này. GEC tổ chức vận hành, lên doanh thu, chi phí và hạch toán lợi nhuận. Hai bên có trách nhiệm cùng quản trị SXKD và bảo toàn vốn.

Mỗi quý 02 bên đối chiếu kết quả thực hiện của các nhà máy liên doanh để xác định số tạm chia trong quý (nếu có).

Cuối mỗi năm 02 bên liên doanh làm việc thống nhất kết quả hoạt động và phân chia lợi nhuận sau cùng cho mỗi bên theo tỷ lệ vốn góp. Những quyền lợi và nghĩa vụ khác phát sinh cũng được chia sẻ theo nguyên tắc trên.

b) Cơ cấu bộ máy quản lý

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



c) Các Công ty liên doanh liên kết : không

5. Định hướng phát triển :

Tái xác định bước đi chủ yếu của Công ty là vừa **đẩy mạnh sản xuất** để tăng doanh thu lợi nhuận, bảo đảm ổn định vừa **tiếp tục đầu tư** để tăng trưởng.

Tuy nhiên, tình hình kinh tế thế giới và trong nước các năm qua suy thoái kéo dài khiến việc đầu tư trở nên khó khăn và nhiều rủi ro. Trong bối cảnh chung đó, TIC đã điều chỉnh kế hoạch tạm ngừng đầu tư mới từ năm 2010 đến nay.

Tình hình vĩ mô đã tác động ảnh hưởng đến kế hoạch dài hạn của TIC.

Năm 2013 và 2014 đã có nhiều thay đổi tích cực về lãi suất tiền tệ, nền kinh tế cũng có nhiều chuyển biến tốt hơn; tuy nhiên trong bước đầu phục hồi nên bức tranh phát triển vẫn chưa rõ nét, rủi ro còn tiềm ẩn; với đánh giá thận trọng đó TIC sẽ xem xét các cơ hội đầu tư khả thi và từng bước khởi động lại hoạt động đầu tư, ưu tiên vẫn là trong lĩnh vực thủy điện.

Các kế hoạch cụ thể:

- Cùng cố ổn định các nhà máy thủy điện hiện có, phát huy công suất để khai thác tối ưu sản lượng có thể, nâng cao quản trị vốn, nguồn vốn đem lại hiệu suất sinh lời cao nhất.
- Khởi động lại hoạt động đầu tư theo hướng thận trọng, xem xét cơ hội và lợi thế cạnh tranh, ưu tiên đầu vẫn là trong lĩnh vực thủy điện.
- Riêng đối với các dự án thủy điện của Công ty CP Điện Gia Lai, là đối tác chiến lược lâu dài, TIC vẫn sẽ tiếp tục tham gia đầu tư tùy theo tình hình cụ thể.

Vốn góp lấy từ các nguồn tự có của TIC và không tăng vốn điều lệ.

6. Các rủi ro :

Với đặc thù ngành thủy điện là phụ thuộc nhiều vào thời tiết, rủi ro nhiều nhất TIC có thể gặp phải là bão lũ và nắng hạn; đây là 02 yếu tố cơ bản tác động ảnh hưởng đến sản xuất các nhà máy thủy điện.

Các rủi ro khác không đáng kể.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh :

a) Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm:

Năm 2013, tình hình thời tiết tương đối thuận lợi, các nhà máy thủy điện của Công ty đều đạt được chỉ tiêu sản lượng và doanh thu đề ra.

Trong năm, Hội đồng quản trị Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và đề ra những chủ trương định hướng. Hội đồng quản trị thực hiện họp định kỳ hàng quý và những cuộc họp bất thường dựa trên yêu cầu của công việc.

Năm 2013, Hội đồng quản trị đã tổ chức 5 lần họp ; Qua đó theo dõi sát tình hình hoạt động và đưa ra những chủ trương, chỉ đạo kịp thời. Bao gồm:

- Chủ trương tạm ngừng các khoản đầu tư mới, điều chỉnh cơ cấu vốn đầu tư thông qua thoái vốn ở các Công ty Ayun Thượng (GAC) và Công ty CP Điện - Cao su Gia Lai (GRC).

- Chỉ đạo quản lý sản xuất các nhà máy thủy điện đạt hiệu quả cao nhất.

- Chỉ đạo rà soát và tái cấu trúc lại vốn và nguồn vốn theo hướng hiệu quả nhất; cập nhật lại các quy chế quản trị công ty, quy trình quản lý điều hành, quy chế lương, quy chế lao động, nội quy ...

b) Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2013 như sau :

Đvt: 1000 đ

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2013	Thực hiện 2013	Tỷ lệ %
1	Điện thương phẩm nhà máy IaĐrăng 1 (triệu kwh)	3.500.000	3.187.462	91,1
2	Tổng doanh thu	36.701.954	39.687.370	108,1
3	Tổng chi phí	10.517.717	10.247.008	97,4
4	Lợi nhuận trước thuế	26.184.237	29.440.363	112,4
5	Thuế thu nhập DN	-	-	
6	Lợi nhuận sau thuế	26.184.237	29.440.363	112,4
7	Trích lập các quỹ	238.271	147.202	61,8
	- Quỹ đầu tư PT (thuế miễn giảm)	107.350	-	
	- Quỹ khen thưởng 0,5% LNST	130.921	147.202	
8	Lợi nhuận sau thuế sau trích quỹ	25.945.966	29.293.161	112,9
9	Thưởng vượt kế hoạch (10%)		334.720	
10	Lợi nhuận còn lại 2011 chuyển sang	1.164.000	1.164.000	
11	Tổng lợi nhuận	27.109.965	30.122.441	111,1
12	Đã tạm ứng cổ tức năm 2013 : 10%		22.282.985	
13	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		7.839.456	
14	Lợi nhuận thực hiện năm 2013	1.217	1.352	
15	Cổ tức thực hiện/dự kiến	12%	13%	

Theo Kết quả tổng hợp trên, Công ty đã hoàn thành vượt các chỉ tiêu chủ yếu là doanh thu, lợi nhuận và cổ tức thực hiện/ dự kiến.

2. Tổ chức và nhân sự :

Công ty CP Đầu tư Điện Tây Nguyên (TIC) là công ty cổ phần hoàn toàn, nhưng xét về cơ cấu vốn thì là công ty con của Công ty cổ phần Điện Gia Lai (GEC) vì GEC chiếm giữ cổ phần chi phối 58,84% vốn điều lệ và là đơn vị sáng lập.

Bộ máy quản lý tổ chức theo mô hình nhóm chuyên viên, tinh gọn và đủ khả năng đáp ứng được nhiều yêu cầu công việc của Công ty.

Lao động trực tiếp là đội ngũ kỹ sư, kỹ thuật và công nhân vận hành tại các nhà máy thủy điện có chuyên môn vận hành và đủ khả năng nắm bắt công nghệ thiết bị nhà máy, tự bảo dưỡng và sửa chữa máy móc thiết bị.

Chính sách về tổ chức và nhân sự của TIC là : Gọn nhẹ, đủ năng lực và biết ứng dụng công nghệ. Công ty luôn tạo điều kiện để mọi CBCNV, người lao động học tập, tiếp cận, cập nhật những kiến thức mới nhất trong công tác quản trị, ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ điện tử - tự động để phục vụ cho công việc.

a) Danh sách Ban điều hành

• Ông PHAN THANH LẠC

Chủ tịch HĐQT



- Sinh ngày : 03/8/1960
- Quê quán: Giao Xuân, Giao Thủy, Nam Định.
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính – Kế toán.
- Địa chỉ thường trú: 14 Sư Vạn Hạnh, Tp.Pleiku, Gia Lai
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Điện Gia Lai, Chủ tịch HĐQT công ty CP Ayun thượng; Chủ tịch HĐQT Công ty CP thủy điện Kênh Bắc Ayunhạ, chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Điện Tây Nguyên
- Số cổ phần sở hữu : 108.186 cổ phần

Những người có liên quan :

* Vợ : Nguyễn Thị Điều - Sở hữu: 84.761 cổ phần

• Ông HUỖNH ĐOAN

Giám đốc



- Sinh ngày: 27/3/1960
- Quê quán: Tịnh An, Sơn Tịnh - Quảng Ngãi.
- Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán, Cử nhân quản trị kinh doanh.
- Địa chỉ thường trú: 189 Nguyễn Huệ, thị trấn Đắk Đoa - Gia Lai.
- Chức vụ hiện nay: Giám đốc, Thành viên Hội đồng quản trị TIC.
- Số cổ phần sở hữu : 30.900 cổ phần

Những người có liên quan:

Em : Huỳnh Văn Minh - Sở hữu: 1.000 cổ phần

• **Ông NGUYỄN TIẾN HẢI**

Kế toán trưởng



- Sinh ngày: 01/7/1984
- Quê quán: Cát Trinh, Phù Cát - Bình Định.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học tài chính kế toán.
- Địa chỉ thường trú: 91 Tôn Thất Tùng, Tp.Pleiku, Gia Lai.
- Chức vụ hiện nay: Kế toán trưởng TIC.

b) Những thay đổi trong ban điều hành : Trong năm ông Nguyễn Tiến Hải được bổ nhiệm giữ chức vụ Kế toán trưởng Công ty CP đầu tư Điện Tây Nguyên kể từ ngày 01/6/2013.

c) Số lượng cán bộ, nhân viên :

Tổng số lao động hiện nay trong công ty: 22 người.

Chính sách lao động của TIC là đề cao chất lượng; có chuyên môn và kinh nghiệm, thích ứng với đổi mới và ứng dụng công nghệ. Công ty gắn yêu cầu chất lượng với bảo đảm thu nhập, áp dụng cơ chế khuyến khích và kỷ luật thông qua chính sách khen thưởng.

Công ty hiện đang từng bước áp dụng chính sách nâng cao thu nhập gắn với hiệu quả công việc để kích thích người lao động có điều kiện gắn bó lâu dài với Công ty.

Hiện tại, số lao động gián tiếp và bộ máy điều hành tại TIC có 11 người; lao động trực tiếp thuộc lực lượng kỹ sư, cán bộ kỹ thuật và vận hành tại nhà máy thủy điện.

Tiền lương người lao động trực tiếp được trả theo cơ chế khoán sản phẩm có thưởng lũy tiến phần vượt chỉ tiêu; lao động gián tiếp được hưởng lương theo quy chế lương của Công ty. Hàng năm công ty xem xét lại mức tiền lương và nâng bậc lương cho người lao động.

Công ty xây dựng chính sách khen thưởng đối với các cá nhân, tập thể có thành tích đem lại hiệu quả. Đồng thời cũng áp dụng các quy định chế tài đối với trường hợp không hoàn thành tốt nhiệm vụ, gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, làm thiệt hại đến lợi ích Công ty.

Công ty đảm bảo thực hiện đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể cho cán bộ công nhân viên, 100% người lao động trong công ty được ký hợp đồng dài hạn, tham gia tổ chức công đoàn và các chế độ phúc lợi khác theo quy định.

Bảng 8: Tiền lương bình quân

Tiền lương b/quân	Năm 2011	Năm 2012	Năm 2013	Tỷ lệ % 2012/2011	Tỷ lệ % 2013/2012
Đồng/người/tháng	6.000.000	7.000.000	7.200.000	116,7	102,8

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án :

a) Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2013 tuy lãi suất đã giảm nhiều so với năm 2012, nhưng chủ trương của Hội đồng quản trị Công ty là tạm ngừng không đầu tư mới đồng thời rà soát và đánh giá lại hiệu quả toàn bộ các dự án đầu tư, xem xét tạm dừng và thoái vốn ở những dự án đầu tư có thời gian dài.

Đến 31/12/2013, Công ty chưa có khoản đầu tư lớn nào đang thực hiện.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính :

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	% thay đổi
1	Tổng giá trị tài sản	233.451.877.176	255.958.464.448	
2	Tổng doanh thu	33.291.977.780	39.687.370.000	
3	Lợi nhuận trước thuế	30.012.543.330	29.440.363.000	
4	Lợi nhuận sau thuế	30.012.543.330	29.440.363.000	
5	Giá trị cổ phiếu trên sổ sách <i>TDó: - Cổ phiếu quỹ</i>	246.569.880.000 26.791.024.482	246.569.880.000 26.791.024.482	
6	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%	13%	

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

ST T	Chỉ tiêu	Năm 2012	Năm 2013	Thay đổi
1	Hệ số khả năng thanh toán	339,9	11,03	
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	21,7	2,06	
	- Hệ số thanh toán nhanh	21,5	2,05	
2	Chỉ tiêu về cơ cấu			
	+ Hệ số nợ /Tổng tài sản	0,0029	0,091	
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,0029	0,0997	
3	Chỉ tiêu năng lực hoạt động			
	+ Vòng quay hàng tồn kho	-	-	
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,1426	0,1551	
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	0,9015	0,742	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	0,1289	0,1265	
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản	0,1286	0,115	
	+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh / Doanh thu thuần	0,9015	0,7418	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu :

a) Cổ phần :

Tổng số cổ phiếu : 24.656.988 cổ phiếu

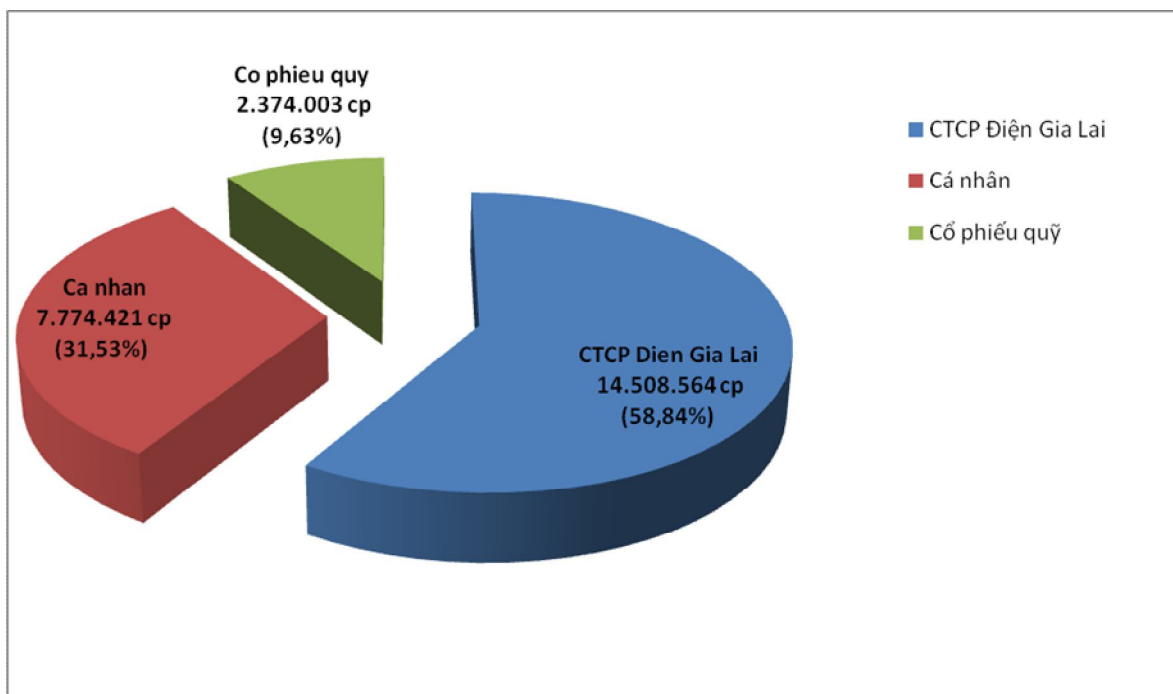
Số cổ phiếu đang lưu hành : 22.282.985 cổ phiếu

b) Cơ cấu cổ đông

Tính tại thời điểm chốt danh sách ngày 20/03/2014

STT	Danh mục	Số lượng	Tỷ lệ %
I	TỔ CHỨC	14.508.564	58,84
1	Công ty CP Điện Gia Lai	14.508.564	58,84
II	CÁ NHÂN	7.774.421	31,53
1	Trong nước	7.703.734	31,24
2	Nước ngoài	70.687	0,29
III	CỔ PHIẾU QUỸ	2.374.003	9,63
IV	TỔNG CỘNG	24.656.988	100

Biểu đồ cơ cấu cổ đông



III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Nhìn lại năm 2013 vừa qua, từ chủ trương cần trọng nên Công ty chỉ tập trung vào phát huy SXKD ở những nhà máy đã có và không đầu tư mới nên TIC có một năm ổn định nhưng không tăng trưởng.

Thời tiết trong năm tương đối thuận lợi và giá bán điện ổn định nên sản lượng, doanh thu của các nhà máy thủy điện trong năm đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

Công ty không có nợ vay Ngân hàng, do đó không bị áp lực và rủi ro trong điều kiện lãi suất tăng cao vừa qua.

- Dự kiến phân phối lợi nhuận sau thuế và mức chi cổ tức năm 2013:

- Lợi nhuận sau thuế	29.440.363.000
+ Trích quỹ đầu tư phát triển	-
+ Trích quỹ khen thưởng và phúc lợi	147.201.000
+ Trích thưởng vượt KH	334.720.000
- Lợi nhuận giữ lại năm trước	1.164.000.000
- Tổng lợi nhuận	30.122.441.000
- Cổ tức chia (13%)	28.967.880.500
- Lợi nhuận còn lại	1.154.560.500

- Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

Chi tạm ứng cổ tức đợt 1 bằng tiền mặt 10% : 22.282.985.000 đồng

Dự kiến chi cổ tức đợt 2 bằng tiền mặt 3% : 6.684.895.500 đồng

Việc phân phối lợi nhuận và chi cổ tức được thực hiện theo chế độ tài chính hiện hành và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2014.

Tổng kết năm 2013, kết quả thực hiện là tương đối khả quan, các chỉ tiêu chính về doanh thu và lợi nhuận đều đạt và vượt so với KH; cụ thể như sau :

Stt	Các chỉ tiêu	KH năm 2013	Thực hiện 2013	% đạt
1	Điện TP nhà máy IaĐrăng 1 (Kwh)	3.500.000	3.187.462	91,1
2	Tổng doanh thu (1000 đ)	36.701.954	39.687.370	108,1
	- DT bán hàng hóa dịch vụ.	3.316.817	2.753.043	83,0
	- DT từ liên doanh (t/chính)	33.010.137	36.269.754	109,9
	- DT tài chính, thu khác	375.000	664.573	177,2

3	Tổng chi phí (1000 đ)	10.517.717	10.247.008	97,4
4	Lợi nhuận trước thuế (1000 đ)	26.184.237	29.440.363	112,4
5	Thuế TNDN (1000 đ)	-	-	
6	Lợi nhuận sau thuế (1000 đ)	26.184.237	29.440.363	112,4
7	EPS cp đang lưu hành (đ/cp)	1.217	1.352	

- *Chỉ tiêu SL điện năm nay chỉ tính phần thuộc TIC sở hữu là nhà máy IaĐrăng 1 (các năm trước TIC có tính cả 06 nhà máy có liên doanh).*

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Tài sản Công ty chủ yếu là tài sản cố định và khoản đầu tư tài chính dài hạn (vốn góp liên doanh đầu tư các nhà máy thủy điện), tài sản lưu động không đáng kể.

Các khoản phải thu đều là ngắn hạn và thuộc diện thanh toán nhanh giữa Công ty với Công ty CP Điện Gia Lai (bên liên doanh)

Công ty không có tài sản xấu (ngắn hạn, dài hạn) cũng như nợ phải thu khó đòi.

(Xin tra cứu Báo cáo tài chính năm 2013 đã kiểm toán)

b) Tình hình nợ phải trả:

Tính đến thời điểm 31/12/2013, số nợ phải trả của Công ty là 23.202.916.803 đồng, chủ yếu là các khoản nợ trong thanh toán ngắn hạn và cổ tức chưa trả các cổ đông và liên doanh.

Công ty không có nợ vay, nợ phải trả xấu, không có chênh lệch tỷ giá hối đoái.

(Xin tra cứu Báo cáo tài chính năm 2013 đã kiểm toán)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Do điều kiện đặc thù, Văn phòng Công ty tổ chức theo nhóm làm việc, gọn nhẹ có tính hợp tác linh hoạt, CNV đáp ứng được nhiều công việc khác nhau của Công ty.

Chính sách việc làm của Công ty là hiệu quả gắn liền với bảo đảm và nâng cao thu nhập để người lao động có điều kiện gắn bó lâu dài với Công ty.

TIC khuyến khích và tạo điều kiện CBCNV học tập, tiếp cận, cập nhật những kiến thức mới nhất trong công việc, đặc biệt là công tác quản trị và ứng dụng công nghệ thông tin. Mục tiêu trong công tác quản lý của Công ty là luôn thay đổi để chuyên nghiệp trong hoạt động và tiếp cận với thời đại.

Ứng dụng rộng rãi các phương tiện Email, Website, các phần mềm tiện ích làm công cụ chủ yếu trong quản lý.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Với năng lực SX hiện có, lợi thế giá thành đầu tư các nhà máy thấp (14 tỷ/MW) và giá bán điện thị trường đang có chiều hướng tốt hơn, triển vọng doanh thu và lợi nhuận TIC từ năm 2014 trở đi sẽ được luôn bảo đảm ở mức cao.

Với chiều hướng tình hình kinh tế trong nước năm 2014 có nhiều dấu hiệu phục hồi, TIC sẽ khởi động lại quá trình đầu tư, trước mắt là xem xét tìm kiếm các cơ hội đầu tư khả thi trong lĩnh vực thủy điện.

Kế hoạch mở rộng ngành nghề sẽ được Công ty tiếp tục xem xét khi Kinh tế vĩ mô ổn định chắc chắn. Trong đó các lĩnh vực được Công ty ưu tiên như dịch vụ tư vấn xây dựng & sửa chữa các nhà máy điện, cung ứng vật tư thiết bị thủy điện, đầu tư các loại cây công nghiệp...

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Kết thúc năm tài chính 2013, tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đạt kết quả như sau :

Stt	Các chỉ tiêu	KH năm 2013	Thực hiện 2013	% hoàn thành
1	Điện thương phẩm (Kwh)	3.500.000	3.187.462	91,1
2	Tổng doanh thu (1000 đồng)	36.701.954	39.687.370	108,1
3	Tổng chi phí (1000 đồng)	10.517.717	10.247.008	97,4
4	Lợi nhuận trước thuế (1000 đồng)	26.184.237	29.440.363	112,4
5	Lợi nhuận sau thuế (1000 đồng)	26.184.237	29.440.363	112,4
6	Cổ tức thực hiện (%)	12	13	

Theo bảng tổng hợp trên, Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch cả về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức mà Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 đã đề ra.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của ban Giám đốc Công ty

Tổng kết năm 2013, Giám đốc Công ty đã hoàn thành nhiệm vụ trong thực hiện điều hành các hoạt động SXKD của Công ty.

Ban Điều hành đã triển khai thực hiện tốt nội dung các Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết của HĐQT; tham mưu báo cáo và trình HĐQT xem xét, phê duyệt các chủ trương kịp thời đúng chế độ.

Giám đốc Công ty cũng là thành viên HĐQT nên chế độ báo cáo được thực hiện thường xuyên cho HĐQT và các cơ quan quản lý nhà nước.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị :

Với nhận định tình hình kinh tế trong năm 2014 có dấu hiệu phục hồi; Hội đồng quản trị sẽ có những xem xét chủ trương đầu tư dựa trên tình hình thực tế. Những kế hoạch chung trong năm 2014 như sau :

- Kế hoạch đầu tư mới: vẫn chủ trương quan điểm thận trọng, sẽ xem xét các cơ hội đầu tư khả thi nhất và ưu tiên trong lĩnh vực thủy điện.

- Tăng cường hiệu quả SXKD, ổn định tài chính: tập trung vào các nhà máy hiện có, phát huy khả năng nội tại, rà soát cơ cấu lại vốn, nguồn vốn nhằm nâng hiệu suất sinh lời cao nhất.

Hội đồng quản trị Công ty tái xác định bước đi chủ yếu là vừa **đẩy mạnh sản xuất** để tăng doanh thu lợi nhuận, bảo đảm ổn định vừa **tiếp tục đầu tư** để tăng trưởng.

Tuy nhiên các bước thực hiện luôn phải thận trọng và được điều chỉnh dựa trên tình hình kinh tế vĩ mô. Đây cũng là định hướng chung trong kế hoạch đến năm 2015 của TIC.

TIC có những nhà máy thủy điện đã đầu tư với giá thành thấp, đây là lợi thế cơ bản. Với xu hướng giá điện đang tiến đến thị trường cạnh tranh, triển vọng doanh thu và lợi nhuận TIC sẽ tăng trưởng cao.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên luôn kiên định nguyên tắc “vì quyền lợi cao nhất của cổ đông và chịu trách nhiệm cao nhất trước cổ đông trong mọi mặt hoạt động của Công ty”. Bên cạnh đó, HĐQT cũng sẽ đẩy mạnh sự phối hợp hài hòa mối quan hệ lợi ích giữa cổ đông, người lao động, xã hội và chính quyền địa phương, từ đó làm cho công tác quản trị Công ty luôn đạt hiệu quả cao nhất.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị :

Hội đồng quản trị TIC có 5 thành viên, trong đó có 4 thành viên thuộc đơn vị cổ đông chi phối (GEC) và 1 thành viên là cổ đông bên ngoài. Các thành viên trong HĐQT đều có trình độ quản lý và nắm giữ số cổ phần lớn, có lợi ích gắn liền với công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2013 đã bầu bổ sung ông Nguyễn Tâm Hòa và ông Lê Văn Minh thay cho ông Tân Xuân Hiến và ông Đinh Văn Hiệp đã có đơn xin từ nhiệm

TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Ông PHAN THANH LẠC

Chủ tịch HĐQT TIC



- Sinh ngày : 03/8/1960
- Quê quán: Giao Xuân, Giao Thủy, Nam Định.
- Trình độ chuyên môn: Đại học Tài chính – Kế toán.
- Địa chỉ thường trú: 14 Sur Vạn Hạnh, Tp.Pleiku, Gia Lai
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Điện Gia Lai, Chủ tịch HĐQT công ty CP Ayun thượng; Chủ tịch HĐQT Công ty CP thủy điện Kênh Bắc Ayunhạ, chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Đầu tư Điện Tây Nguyên
- Số cổ phần sở hữu : 108.186 cổ phần

Những người có liên quan :

* Vợ : Nguyễn Thị Điều - Sở hữu: 84.761 cổ phần.

2. Ông HUỖNH ĐOAN

Thành viên HĐQT - Giám đốc TIC



- Sinh ngày: 27/3/1960
 - Quê quán: Tịnh An, Sơn Tịnh - Quảng Ngãi.
 - Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán, Cử nhân quản trị kinh doanh.
 - Địa chỉ thường trú: 189 Nguyễn Huệ, thị trấn Đắk Đoa - Gia Lai.
 - Chức vụ hiện nay: Giám đốc điều hành, Thành viên Hội đồng quản trị TIC.
 - Số cổ phần sở hữu : 30.900 cổ phần
- * *Những người có liên quan:* **Em:** Huỳnh Văn Minh – sở hữu 1000 cổ phần

3. Ông NGUYỄN TÂM HÒA
Thành viên HĐQT



- Sinh năm : 1978
- Dân tộc : Kinh - Quốc tịch : Việt Nam
- Quê quán : Long An.
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh.
- Địa chỉ thường trú: 58/4 Lũy Bán Bích, phường Tân Thới Hòa, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh
- Chức vụ hiện nay: Phó Tổng giám đốc Công ty CP Điện Gia Lai, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Điện cao Su Gia Lai; Thành viên HĐQT Công ty CP thủy điện Gia Lai (GHC) ;Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Điện Tây Nguyên
- Ông Nguyễn Tâm Hòa là người được Công ty CP Điện Gia Lai (GEC) đề cử và được bầu giữ chức vụ Thành viên HĐQT TIC kể từ ngày 18/4/2013.

4. Ông LÊ VĂN MINH
Thành viên HĐQT



- Sinh năm : 1984
- Dân tộc : Kinh
- Quốc tịch : Việt Nam
- Quê quán : Thanh Hóa.
- Trình độ CM : Cử nhân kinh tế .
- Địa chỉ thường trú: 20/2 Lý Tự Trọng, Phường Tây Sơn, Tp Pleiku, Gia Lai.
- Chức vụ hiện nay: Chánh Văn phòng Công ty CP Điện Gia Lai ; Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty CP thủy điện Gia Lai (GHC) ;Thành viên HĐQT Công ty CP Đầu tư Điện Tây Nguyên
- Ông Lê Văn Minh là người được Công ty CP Điện Gia Lai (GEC) đề cử và được bầu giữ chức vụ Thành viên HĐQT TIC kể từ ngày 18/4/2013.

5. Ông NGUYỄN VĂN GIANG**Thành viên HĐQT**

- Sinh ngày : 02/10/1959
- Quê quán : Nghi Lộc, Nghệ An
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư chế tạo máy
- Địa chỉ thường trú: D1/22 KĐT Nam Thăng Long, Quận Tây Hồ, Tp. Hà Nội.
- Chức vụ hiện nay : Phó tổng Giám đốc Công ty CP chế tạo thiết bị điện - Đông Anh - Hà Nội ; thành viên HĐQT TIC
- Số cổ phần sở hữu: 187.334 cổ phần

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị : Để phù hợp với mô hình công ty, HĐQT không thành lập các tiểu ban mà phân công cho các thành viên Hội đồng quản trị độc lập phụ trách từng lĩnh vực trong Công ty.

c) Hoạt động của HĐQT

HĐQT chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc quản trị Công ty theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

Trên cơ sở mục tiêu chiến lược của Công ty; tập thể HĐQT đưa ra những chủ trương, định hướng phù hợp và được cụ thể hóa hàng năm thông qua các chỉ tiêu nhiệm vụ được xác định theo Nghị quyết ĐHCĐ, đồng thời chỉ đạo và giám sát Ban điều hành Công ty thực hiện nhiệm vụ đề ra.

Trong năm 2013, HĐQT đã thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình hoạt động SXKD của Công ty và đã đưa ra những chủ trương điều chỉnh kịp thời và có hiệu quả đã giúp Công ty giảm thiểu nhiều áp lực và rủi ro;

HĐQT có các cuộc họp định kỳ và bất thường để đưa ra những chủ trương về điều chỉnh kế hoạch đầu tư các dự án, góp ý kế hoạch kinh doanh, cấu trúc vốn & nguồn vốn đầu tư...

- **Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty**

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc sau đây gọi chung là **Ban Điều hành**. Đoàn kết, hợp tác, chuyên nghiệp là phương châm của Ban Điều hành TIC; Hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc luôn có sự phối hợp gắn kết.

Từng thành viên HĐQT, BKS được phân công phụ trách theo dõi từng lĩnh vực của Công ty và có báo cáo trong các cuộc họp.

Ngoài các cuộc họp, Ban Điều hành TIC thường xuyên thực hiện trao đổi thông tin công việc thông qua Email, qua điện thoại, nhằm đưa ra những chủ trương chính sách nhanh chóng và kịp thời nhất để giải quyết các vấn đề có yêu cầu thời gian.

Ban Điều hành TIC lấy hiệu quả làm thước đo và thông tin minh bạch làm uy tín cho quá trình hoạt động của mình.

Trong năm 2013 HĐQT đã tổ chức 5 phiên họp thường kỳ để thông qua các vấn đề liên quan đến công tác quản trị Công ty. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị luôn kịp thời và phù hợp tình hình thực tế của Công ty, cụ thể như sau :

- Thống nhất phân công, phân nhiệm các thành viên trong HĐQT.
- Phê duyệt kế hoạch và dự toán sửa chữa bảo dưỡng nhà máy IaĐrăng 1 năm 2013, lựa chọn đơn vị cung cấp thiết bị (02 máy cắt).
- Thông qua các báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh 9 tháng, báo cáo kết quả thực hiện từ liên doanh 9 tháng và vốn góp liên doanh tính đến thời điểm 30/09/2013.
- Thống nhất kế hoạch tạm ứng cổ tức đợt 1/2013
- Thống nhất thông qua quy chế tổ chức hoạt động Công ty.
- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện kế hoạch SXKD quý IV năm 2013.
- Định hướng các chỉ tiêu và giao Ban Điều hành xây dựng Kế hoạch SXKD, kế hoạch ngân sách năm 2014.

Ngoài ra HĐQT cũng đã có các chủ trương, quyết định xử lý các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền theo đề nghị của Giám đốc công ty, thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc Giám đốc công ty thực hiện nghị quyết của HĐQT và giám sát các hoạt động điều hành của Giám đốc Công ty.

Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã thực hiện nghiêm túc Điều lệ Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ, quy chế hoạt động của HĐQT và thực hiện đúng nguyên tắc quản trị Công ty đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng khuôn khổ của pháp luật.

2. Ban kiểm soát

a- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát Công ty gồm có 03 người, 01 trưởng ban và 02 thành viên. Có trình độ kế toán quản trị theo dõi, kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 đã bầu bổ sung 03 thành viên Ban kiểm soát là : Ông Lưu Mạnh Thức, Bùi Tấn Khải và Nguyễn Bá Đài thay cho bà Trần Thị Phương ông Nguyễn Xuân Thanh và ông Trương Văn Lân đã có đơn xin từ nhiệm kể từ ngày 18/4/2013.

DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

1. Ông Lưu Mạnh Thức - Trưởng Ban Kiểm soát



- Sinh ngày : 01/7/1983
- Quê quán : Lâm Đồng
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế - CN Kế toán kiểm toán.
- Địa chỉ thường trú : Số nhà 123, Thôn 9, Hòa Ninh, Di Linh, Lâm Đồng.
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó phòng kiểm toán nội bộ - Công ty cổ phần Thành Thành Công; Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Điện Gia Lai, Công ty CP thủy điện Gia Lai ; Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần đầu tư Điện Tây Nguyên.

2. Ông Bùi Tấn Khải - Thành viên Ban kiểm soát



- Sinh ngày : 03/02/1982
- Quê quán : Phú Yên
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Địa chỉ thường trú : Tuy Hòa, Phú Yên.
- Chức vụ công tác hiện nay: Chuyên viên Công ty CP Thành Thành Công; Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Ayun Thượng; Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Đầu tư Điện Tây Nguyên.

3. Ông Nguyễn Bá Đài **Thành viên Ban kiểm soát**



- Sinh ngày : 01/01/1977
- Quê quán : Phù Cát, Bình Định
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
- Địa chỉ thường trú : 51 Nguyễn Thị Minh Khai, Tp.Pleiku, tỉnh Gia Lai
- Chức vụ công tác hiện nay: Chuyên viên – Phòng kiểm toán nội bộ Công ty cổ phần Điện Gia Lai; thành viên Ban kiểm soát Công ty CP đầu tư Điện Tây Nguyên.

b- Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát thực hiện giám sát HĐQT và Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Trong năm, Ban Kiểm soát xem xét kế hoạch chi phí, kiểm tra quy trình thực hiện chế độ tài chính nhằm phòng tránh những rủi ro thất thoát trong công tác quản lý; Thẩm định tính hợp lý & chính xác các báo cáo tình hình kinh doanh, các báo cáo của Hội đồng quản trị.

Phối hợp với Kiểm toán độc lập, kiểm soát Công ty xem xét, thẩm định báo cáo tài chính năm làm cơ sở để trình báo cáo đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát :

a- Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích :

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao 2013 (đ)	Lương	Thưởng 2013 (đ)	Tổng cộng
I	Hội đồng quản trị					
1	Phan Thanh Lạc	Chủ tịch	58.500.000		15.000.000	73.500.000
2	Huỳnh Đoan	Thành viên	39.000.000	190.754.227	31.124.000	260.878.227
3	Nguyễn Văn Giang	"	39.000.000		10.000.000	49.000.000
4	Nguyễn Tâm Hòa	"	27.200.000			27.200.000
5	Lê Văn Minh	"	27.200.000			27.200.000
II	Ban kiểm soát					
1	Lưu Mạnh Thức	Trưởng ban	27.200.000			27.200.000
2	Bùi Tấn Khải	Thành viên	10.880.000			10.880.000
3	Nguyễn Bá Đài	Thành viên	10.880.000			10.880.000

b- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

Stt	Người / Tổ chức thực hiện giao dịch	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng /giảm
		Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Công ty CP Điện Gia Lai	13.313.254	53,99%	14.506.574	58,84%	mua

Trong năm 2013 Công ty cổ phần điện Gia Lai đã đăng ký mua và đã mua thêm 298.780 cổ phần, tăng số cổ phần nắm giữ lên 14.508.564 cổ phần. Bà Nguyễn Thị Điều – Phụ trách CBTT đã đăng ký bán 84.716 cổ phần nhưng chưa bán và vẫn nắm giữ số cổ phiếu như đầu kỳ.

c- Giao dịch Hợp đồng hoặc với cổ đông nội bộ : Không có

d- Các giao dịch khác : Ngày 8/7/2013 Hội đồng quản trị thống nhất phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị cung cấp 02 máy cắt của hạng mục Mua sắm thiết bị thuộc kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa nhà máy Ia Đăng 1 năm 2013 là Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh (Đơn vị có liên quan đến ông Nguyễn Văn Giang thành viên HĐQT TIC hiện đang giữ chức phó Tổng giám đốc Tổng Công ty thiết bị điện Đông Anh).

e- Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty :

Hội đồng quản trị chưa có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty theo quy định của pháp luật về quản trị Công ty. Nguyên nhân là trong năm 2013 Công ty đã lập danh sách HĐQT, BKS, Thư ký, người phụ trách CBTT đăng ký học lớp quản trị Công ty đại chúng do Trung tâm nghiên cứu khoa học và đào tạo chứng khoán - Ủy ban chứng khoán Nhà nước triệu tập vào ngày 28-29/11/2013 nhưng do không đủ học viên nên Trung tâm đã hủy lớp.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính quý và năm của TIC được lập đầy đủ, mức độ chính xác cao phục vụ cho công tác quản trị của Công ty và công bố thông tin theo quy định đối với Công ty niêm yết. Báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập

(Báo cáo tài chính năm 2013 chi tiết kèm theo trang sau)

VII. BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN**1. Kiểm toán độc lập*****Đơn vị kiểm toán độc lập và ý kiến***

Công ty TNHH kiểm toán và kế toán (AAC)

Địa chỉ : Lô 78-80, Đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng;

Điện thoại : (84) 0511.3655886; Fax: (84) 0511.3655887;

Website: www.aac.com.vn; Email: aac@dng.vnn.vn).

PHỤ LỤC : BÁO CÁO TÀI CHÍNH & BÁO CÁO KIỂM TOÁN

BÁO CÁO CỦA CHỦ TỊCH HĐQT VÀ GIÁM ĐỐC

Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Điện Tây Nguyên công bố báo cáo này cùng với các Báo cáo tài chính đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013.

Thông tin khái quát

Công ty Cổ phần Đầu tư Điện Tây Nguyên (sau đây gọi tắt là “Công ty”) được thành lập trên cơ sở cổ phần hóa Nhà máy Thủy điện IaĐrăng 1 trực thuộc Công ty Điện Gia Lai theo Quyết định số 1188/QĐ ngày 23 tháng 09 năm 2004 của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Gia Lai. Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Gia Lai cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 3903000046 ngày 12 tháng 11 năm 2004. Từ khi thành lập đến nay, Công ty đã 9 lần điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và lần điều chỉnh gần nhất vào ngày 07/06/2011 với mã số doanh nghiệp là 5900328272. Công ty là đơn vị hạch toán độc lập, hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan.

Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu phổ thông tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy phép niêm yết số 119/QĐ-SGDHCM ngày 01/10/2009 của Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán TIC. Ngày chính thức giao dịch của cổ phiếu là 01/10/2009.

Vốn điều lệ: 246.569.880.000 đồng

Vốn góp thực tế đến 31/12/2013: 246.569.880.000 đồng, trong đó vốn góp của Công ty Điện Gia Lai chiếm tỷ lệ 59%.

Trụ sở chính

- Địa chỉ: 114 Trường Chinh, Phường Phù Đồng, Thành phố Pleiku, Tỉnh Gia Lai
- Điện thoại: (84) 059 3784113 - 2222170
- Fax: (84) 059 3748113
- Email: ctcptic@yahoo.com
- Website: www.ticcom.com.vn

Ngành nghề kinh doanh chính

- Sản xuất điện năng, kinh doanh bán điện;
- Xây dựng nhà các loại;
- Trồng cây cao su;
- Xây dựng các công trình thủy lợi;

- Dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- Xây lắp đường dây và trạm biến áp từ 35KV trở xuống;
- Đầu tư, xây dựng các công trình vừa và nhỏ;
- Xây dựng công trình công nghiệp;
- Mua bán hàng nông sản (trừ mủ cao su);
- Xây dựng công trình đường bộ;
- Chế biến hàng nông sản (trừ mủ cao su);
- Kinh doanh dịch vụ thiết bị kỹ thuật điện;
- Mua bán bất động sản;
- Sản xuất sản phẩm cao su;
- Kinh doanh dịch vụ du lịch nội địa.

Nhân sự

Tổng số công nhân viên hiện có đến cuối năm tài chính là 4 người.

Các thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và Kế toán trưởng trong năm tài chính và đến ngày lập các Báo cáo tài chính này gồm có:

Hội đồng quản trị

• Ông Phan Thanh Lạc	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 06/05/2011
• Ông Huỳnh Doan	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/06/2010
• Ông Nguyễn Văn Giang	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/06/2010
• Ông Nguyễn Tâm Hòa	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/04/2013
• Ông Lê Văn Minh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/04/2013
• Ông Đinh Văn Hiệp	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 29/04/2011
		Miễn nhiệm ngày 18/04/2013

Ban Kiểm soát

• Ông Lưu Mạnh Thức	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 18/04/2013
• Bà Trần Thị Phương	Trưởng ban	Bổ nhiệm ngày 18/06/2010
		Miễn nhiệm ngày 18/04/2013
• Ông Bùi Tấn Khải	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/04/2013
• Ông Nguyễn Bá Đài	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/04/2013
• Ông Nguyễn Xuân Thanh	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/06/2010
		Miễn nhiệm ngày 18/04/2013
• Ông Trương Văn Lân	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 18/06/2010
		Miễn nhiệm ngày 18/04/2013

Giám đốc và Phụ trách kế toán

• Ông Huỳnh Đoan	Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 15/08/2006
• Ông Nguyễn Tiến Hải	Kế toán trưởng	Tái bổ nhiệm ngày 17/01/2014
• Bà Đặng Nguyễn Thị Kim Loan	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 01/09/2012
		Miễn nhiệm ngày 01/06/2013

Kiểm toán độc lập

Các Báo cáo tài chính này được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC (Trụ sở chính: Lô 78-80, Đường 30 tháng 4, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng; Điện thoại: (84) 0511.3655886; Fax: (84) 0511.3655887; Website: www.aac.com.vn; Email: aac@dng.vnn.vn).

Trách nhiệm của Chủ tịch HĐQT và Giám đốc trong việc lập các Báo cáo tài chính

Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực, hợp lý các Báo cáo tài chính này trên cơ sở:

- Tuân thủ các Quy định của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý hiện hành khác có liên quan;
- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các phán đoán và ước tính kế toán một cách hợp lý và thận trọng;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục;
- Chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Chủ tịch HĐQT và Giám đốc Công ty, bằng báo cáo này xác nhận rằng: Các Báo cáo tài chính bao gồm Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và các Thuyết minh Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2013 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Chủ tịch hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty đã ủy quyền cho Giám đốc Công ty phê duyệt Báo cáo tài chính bằng Quyết định số 05/2011/QĐ-HĐQT ngày 14/06/2011 “Về việc ủy quyền ký kết các văn bản liên quan”.

Giám đốc

Huỳnh Đoan

Gia Lai, ngày 27 tháng 03 năm 2014



CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ KẾ TOÁN AAC

THÀNH VIÊN CỦA PRIMEGLOBAL

Trụ sở chính
 Lô 78-80 Đường 30 tháng 4, Q. Hải Châu, Tp. Đà Nẵng
 Tel: 84.511.3655886; Fax: 84.511.3655887
 Email: aac@dng.vnn.vn
 Website: http://www.aac.com.vn

Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh
 47-49 Hoàng Sa (Tầng 4 Tòa nhà Hoàng Đan)
 Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
 Tel: 84.8.39102235; Fax: 84.8.39102349
 Email: aac.hcm@aac.com.vn

Số: 351/2014/BCKT-AAC

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 03 năm 2014

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Hội đồng quản trị, Giám đốc và các Cổ đông
 Công ty Cổ phần Đầu tư Điện Tây Nguyên**

Chúng tôi đã kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2013, gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2013, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 22/03/2014 của Công ty Cổ phần Đầu tư Điện Tây Nguyên (sau đây gọi tắt là “Công ty”) đính kèm từ trang 5 đến trang 24.

Trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc

Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của Kiểm toán viên là đưa ra ý kiến độc lập của mình về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu kiểm toán viên tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và Thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục

đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, xét trên mọi khía cạnh trọng yếu, các Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2013 và kết quả hoạt động kinh doanh cũng như các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2013, phù hợp với Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý hiện hành có liên quan về lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Nguyễn Trọng Hiếu

Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ hành nghề số 0391-2013-010-1

Nguyễn Trung Dũng

Kiểm toán viên

Chứng chỉ hành nghề số 1380-2013-010-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN
Ngày 31 tháng 12 năm 2013

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013 VND	31/12/2012 VND
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		47.719.569.177	14.892.921.039
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	803.188.782	6.720.319.286
1. Tiền	111		443.188.782	101.099.286
2. Các khoản tương đương tiền	112		360.000.000	6.619.220.000
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		11.000.000.000	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121	6	11.000.000.000	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		35.640.544.156	6.131.653.333
1. Phải thu khách hàng	131		194.624.125	295.239.324
2. Trả trước cho người bán	132		22.000.000	21.450.000
3. Các khoản phải thu khác	135	7	35.423.920.031	5.814.964.009
IV. Hàng tồn kho	140		183.543.192	134.371.433
1. Hàng tồn kho	141	8	183.543.192	134.371.433
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		92.293.047	1.906.576.987
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9	6.690.906	-
2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154	10	53.102.141	6.576.987
3. Tài sản ngắn hạn khác	158	11	32.500.000	1.900.000.000
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	200		208.238.895.271	218.558.956.137
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
II. Tài sản cố định	220		1.766.538.129	1.712.201.410
1. Tài sản cố định hữu hình	221	12	1.721.538.129	1.667.201.410
- Nguyên giá	222		5.115.206.980	4.890.381.007
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(3.393.668.851)	(3.223.179.597)
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230		45.000.000	45.000.000
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		206.352.715.210	209.170.183.873
1. Đầu tư dài hạn khác	258	13	206.352.715.210	209.170.183.873
2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		119.641.932	7.676.570.854
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		119.641.932	7.676.570.854
2. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		255.958.464.448	233.451.877.176

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tiếp theo)
Ngày 31 tháng 12 năm 2013

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013 VND	31/12/2012 VND
A. NỢ PHẢI TRẢ	300		23.202.916.803	686.890.776
I. Nợ ngắn hạn	310		23.202.916.803	686.890.776
1. Phải trả người bán	312		22.241.000	13.500.000
2. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	14	12.861.588	25.882.876
3. Phải trả người lao động	315		88.349.360	-
4. Chi phí phải trả	316	15	25.032.380	139.589.600
5. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	16	22.422.591.810	111.512.541
6. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		631.840.665	396.405.759
II. Nợ dài hạn	330		-	-
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		232.755.547.645	232.764.986.400
I. Vốn chủ sở hữu	410	17	232.755.547.645	232.764.986.400
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	17	246.569.880.000	246.569.880.000
2. Cổ phiếu quỹ	414	17	(26.791.024.482)	(26.791.024.482)
3. Quỹ đầu tư phát triển	417	17	5.137.235.865	5.137.235.865
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	17	7.839.456.262	7.848.895.017
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		255.958.464.448	233.451.877.176

BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2013 VND	Năm 2012 VND
1. Doanh thu bán hàng & cc dịch vụ	01	18	2.753.043.171	2.657.711.017
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	18	-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng & cc dịch vụ	10	18	2.753.043.171	2.657.711.017
4. Giá vốn hàng bán	11	19	1.542.020.171	1.400.431.243
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng & cc dịch vụ	20		1.211.023.000	1.257.279.774
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	20	36.933.458.446	30.634.266.765
7. Chi phí tài chính	22	21	7.676.570.854	831.660.382
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		1.028.411.523	1.045.842.825
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		29.439.499.069	30.014.043.332
11. Thu nhập khác	31		869.040	-
12. Chi phí khác	32		5.000	1.500.000
13. Lợi nhuận khác	40		864.040	(1.500.000)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50	22	29.440.363.109	30.012.543.332
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	22	-	-
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN	60	22	29.440.363.109	30.012.543.332
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	23	1.321	1.333

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2013

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2013 VND	Năm 2012 VND
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh			
1. Tiền thu từ bán hàng, CC DV và doanh thu khác	01	3.128.962.686	2.749.320.046
2. Tiền chi trả cho người cung cấp HH và DV	02	(2.119.452.967)	(1.556.939.250)
3. Tiền chi trả cho người lao động	03	(321.583.424)	(389.181.457)
4. Tiền chi nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	05	(45.292.166)	(5.612.768)
5. Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	06	1.891.917.102	50.991.325
6. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	07	(632.216.787)	(2.854.912.071)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20	1.902.334.444	(2.006.334.175)
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư			
1. Tiền chi để mua sắm XD TSCĐ và các TS DH khác	21	(273.258.000)	-
2. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	(11.000.000.000)	-
3. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25	-	(239.373)
4. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	12.907.976.125
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia (*)	27	5.883.131.942	20.226.717.912
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(5.390.126.058)	33.134.454.664
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính			
1. Tiền chi trả VG cho các CSH, mua lại CP của DN đã PH	32	-	(5.509.423.390)
2. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu(*)	36	(2.429.338.890)	(19.252.356.195)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(2.429.338.890)	(24.761.779.585)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50	(5.917.130.504)	6.366.340.904
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	6.720.319.286	353.978.382
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái qui đổi ngoại tệ	61	-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	803.188.782	6.720.319.286

Pleiku, ngày 10 tháng 4 năm 2014

Nơi nhận :

- UBCK NN, Sở Hose;
- HDQT/BKS;
- Các CQ có liên quan;
- CBTT, lưu CT.



TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Chủ tịch

PHAN THANH LẠC